

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2016/TT- BGTVT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2016

THÔNG TƯ

**Quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn
hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNKNCMHTHH) và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (sau đây viết tắt là GCNVHĐHTHH).

2. Thông tư này áp dụng đối với hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng, tổ chức hoa tiêu hàng hải, chủ tàu và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng, đào tạo, cấp, thu hồi GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.

Điều 2. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

a) GCNKNCMHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đáp ứng các quy định tại Chương II của Thông tư này. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu biển trong giới hạn cho phép được ghi trong GCNKNCMHTHH;

b) GCNKNCMHTHH bao gồm GCNKNCMHTHH hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Ngoại hạng (cấp cho hoa tiêu hàng hải) và GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng tự dẫn tàu;

c) GCNKNCMHTHH cấp cho hoa tiêu hàng hải có thời hạn sử dụng là 05 năm, kể từ ngày cấp, trường hợp tuổi lao động của hoa tiêu hàng hải không còn đủ 05 năm thì thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH tương ứng với tuổi lao động còn lại của hoa tiêu theo quy định của pháp luật về lao động. GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng tự dẫn tàu có thời hạn sử dụng là 02 năm;

d) Mẫu GCNKNCMHTHH được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

2. Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

a) GCNVHĐHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng quy định vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu mà hoa tiêu hàng hải được phép hành nghề hoặc thuyền trưởng được phép tự dẫn tàu. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu ở các tuyến dẫn tàu ghi trong GCNVHĐHTHH;

b) Hoa tiêu hàng hải đã qua thực tập dẫn tàu, thuyền trưởng đã dẫn tàu ở vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu nào thì được cấp GCNVHĐHTHH tại vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu đó;

c) Thời hạn sử dụng của GCNVHĐHTHH tương ứng với thời hạn sử dụng GCNKNCMHTHH;

d) Mẫu GCNVHĐHTHH được quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.

Điều 3. Hạng hoa tiêu hàng hải

1. Hoa tiêu hàng hải hạng Ba là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba. Hoa tiêu hàng hải hạng Ba được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 4000 GT và có chiều dài tối đa đến 115 m.

2. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhì được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 10.000 GT và có chiều dài tối đa đến 145 m.

3. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất. Hoa tiêu hàng hải hạng Nhất được phép dẫn các loại tàu biển có tổng dung tích đến 20.000 GT và có chiều dài tối đa đến 175 m.

4. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng là hoa tiêu được cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng. Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng được phép dẫn tất cả các loại tàu biển.

5. Hoa tiêu hàng hải được phép dẫn các loại tàu công vụ, tàu cá, phương tiện thủy nội địa, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ và tàu quân sự nước ngoài đến Việt Nam tương ứng với hạng hoa tiêu quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này.

Chương II
ĐÀO TẠO, THI, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN
HOA TIÊU HÀNG HẢI, GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG
HOA TIÊU HÀNG HẢI

Điều 4. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải bao gồm:
 - a) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản là chương trình đào tạo áp dụng đối với những người tập sự hoa tiêu hàng hải;
 - b) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao là chương trình đào tạo áp dụng để nâng hạng hoa tiêu từ hạng Nhì lên hạng Nhất;
 - c) Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu.
2. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản và nâng cao bao gồm những nội dung chính dưới đây:
 - a) Bộ luật Hàng hải Việt Nam, Luật Giao thông đường thủy nội địa, các văn bản pháp luật liên quan đến hoa tiêu hàng hải, điều ước quốc tế liên quan đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;
 - b) Nghiệp vụ hoa tiêu hàng hải;
 - c) Huấn luyện điều động tàu biển;
 - d) Vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam;
 - đ) Tiếng Anh nghiệp vụ hoa tiêu hàng hải;
 - e) Quản trị nguồn lực buồng lái;
 - g) Khai thác, sử dụng thiết bị hàng hải trên buồng lái;
 - h) Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển;
 - i) Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, tàu khách và tàu Roro.
3. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu bao gồm các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều này.
4. Cơ sở đào tạo hoa tiêu hàng hải xây dựng Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải, trình Bộ Giao thông vận tải ban hành.

Điều 5. Cơ sở đào tạo và việc thực tập hoa tiêu hàng hải

1. Cơ sở đào tạo hoa tiêu hàng hải là trường đại học, cao đẳng hàng hải có đào tạo chuyên ngành Điều khiển tàu biển.
2. Nhiệm vụ của cơ sở đào tạo:
 - a) Tổ chức đào tạo theo chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải theo quy định;
 - b) Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo; đề xuất sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho phù hợp;

c) Thu, sử dụng học phí đào tạo hoa tiêu hàng hải theo quy định.

3. Hoa tiêu hàng hải và tập sự hoa tiêu hàng hải được thực tập tại các tổ chức hoa tiêu hàng hải.

Điều 6. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải

1. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

2. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam, các ủy viên là đại diện lãnh đạo các Phòng chức năng có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ sở đào tạo.

3. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có trách nhiệm tổ chức thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản và khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao.

4. Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải có nhiệm vụ dưới đây:

a) Xét duyệt danh sách thí sinh theo các điều kiện quy định tại Chương II của Thông tư này;

b) Tư vấn cho Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam trong việc lập ngân hàng đề thi cho từng hạng hoa tiêu hàng hải, vùng hoa tiêu hàng hải; đề nghị điều chỉnh, cập nhật đề thi cho sát với thực tế;

c) Tổ chức, điều hành và kiểm tra các kỳ thi;

d) Xử lý các vụ việc xảy ra trong kỳ thi (nếu có);

đ) Thành lập Ban Giám khảo thi tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản, khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao (sau đây gọi là Ban Giám khảo);

e) Tổng hợp kết quả kỳ thi, báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận học viên tốt nghiệp khóa đào tạo;

g) Tổng hợp ý kiến đóng góp của các cơ sở đào tạo, học viên, tổ chức hoa tiêu về việc tổ chức, chương trình, quy trình đào tạo các hạng hoa tiêu hàng hải báo cáo Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Điều 7. Ban Giám khảo chấm thi tốt nghiệp

1. Ban Giám khảo có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm:

a) Hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng có thời gian hành nghề hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng ít nhất 36 tháng;

b) thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3000 GT trở lên và có thời gian đảm nhiệm chức danh tương ứng ít nhất 36 tháng;

c) Chuyên gia có uy tín về chuyên môn, nghiệp vụ hàng hải;

d) Đại diện Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

2. Ban Giám khảo thi tốt nghiệp có nhiệm vụ dưới đây:

- a) Tổ chức hỏi thi, chấm thi, tổng hợp báo cáo kết quả thi theo quy định;
- b) Kiến nghị Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải điều chỉnh kịp thời những sai sót trong đề thi;
- c) Xử lý những vi phạm quy chế thi theo thẩm quyền và báo cáo Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 8. Điều kiện tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

- a) Tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên;
- b) Đã đảm nhiệm chức danh sỹ quan vận hành boong tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT trở lên ít nhất 12 tháng;
- c) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;
- d) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

- a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc đại học trở lên;
- b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;
- c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 3 theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- d) Có GCNKNMHTHH hạng Nhì;
- đ) Độc lập dẫn tàu an toàn ít nhất 300 lượt với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhì hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Nhì ít nhất 24 tháng, được tổ chức hoa tiêu hàng hải và Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

3. Học viên tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

- a) Tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc cao đẳng trở lên;
- b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;
- c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 trở lên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- d) Có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng ít nhất 36 tháng.

Điều 9. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản bao gồm:

a) Đơn xin học (đối với người tự xin học) hoặc công văn đề nghị của cơ quan, tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp;

c) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận khả năng chuyên môn và sổ thuyền viên;

d) Bản sao có chứng thực chứng chỉ tiếng Anh;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;

e) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chính quyền địa phương cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu.

2. Hồ sơ tham dự khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao bao gồm:

a) Công văn đề nghị của tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực GCNKNCMHTHH hạng Nhì.

3. Hồ sơ khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu bao gồm:

a) Đơn xin học (đối với người tự xin học) hoặc công văn đề nghị của tổ chức quản lý;

b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp;

c) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng và sổ thuyền viên;

d) Bản sao có chứng thực chứng chỉ tiếng Anh;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định;

e) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chính quyền địa phương cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu.

Điều 10. Công nhận kết quả thi

1. Thí sinh dự thi đạt điểm 5 trở lên (theo thang điểm 10) tất cả các môn thi thì được công nhận tốt nghiệp.

2. Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định công nhận tốt nghiệp khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải.

Điều 11. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Đã thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Ba với 400 lượt dẫn tàu an toàn hoặc có 200 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 36 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận. Trường hợp hoa tiêu tập sự đã đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 500 GT

trở lên thì phải có 200 lượt thực tập dẫn tàu an toàn hoặc có 100 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 24 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

2. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với hoa tiêu hàng hải đã có GCNKNCMHTHH hạng Ba:

a) Có 300 lượt dẫn tàu an toàn với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Ba hoặc có thời gian đảm nhiệm tốt công việc của hoa tiêu hàng hải hạng Ba tối thiểu 24 tháng với 200 lượt dẫn tàu an toàn, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận;

b) Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 4.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 115 mét; hoặc có thời gian thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì tối thiểu 12 tháng với 30 lượt dẫn tàu an toàn, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

3. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì đối với người có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng tàu biển có tổng dung tích từ 3.000 GT trở lên và đã có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tương ứng tối thiểu 36 tháng:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có 200 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 4.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 115 mét; hoặc có 100 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 12 tháng với chức danh thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

4. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhất:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao;

b) Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 10.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 145 mét; hoặc có 30 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 06 tháng thực tập hoa tiêu hàng hải hạng Nhất dưới sự hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKNCMHTHH từ hạng Nhất trở lên, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

5. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH Ngoại hạng:

a) Có GCNKNCMHTHH hạng Nhất;

b) Có 300 lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu với cương vị hoa tiêu hàng hải hạng Nhất hoặc có 200 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 36 tháng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận;

c) Có 50 lượt thực tập dẫn tàu an toàn đối với loại tàu có tổng dung tích trên 20.000 GT hoặc chiều dài tối đa trên 175 mét; hoặc có 30 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian tối thiểu 06 tháng thực tập hoa tiêu hàng hải Ngoại hạng dưới sự

hướng dẫn của hoa tiêu hàng hải có GCNKHCMHTHH Ngoại hạng, được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

6. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu:

- a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu;
- b) Có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng còn thời hạn;
- c) Có tối thiểu 12 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

Điều 12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp GCNKNCMHTHH bao gồm:

- a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;
- b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;
- c) 03 phiếu sát hạch khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải hạng Ba, 02 phiếu sát hạch đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng), 01 phiếu sát hạch đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này;
- d) 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm chụp trong vòng 06 tháng trở lại;
- đ) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNKNCMHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng.

Điều 13. Điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

GCNKNCMHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất, sai thông tin hoặc đã hết thời hạn sử dụng. Trường hợp GCNKNCMHTHH hết thời hạn sử dụng phải đáp ứng các điều kiện như sau:

1. Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.

2. Hoa tiêu hàng hải đã đảm nhiệm chức danh hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH từ 24 tháng trở lên trong vòng 05 năm. Trường hợp không đủ 24 tháng thì phải qua thời gian thực tập lại ít nhất 03 tháng được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận. Đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.

Điều 14. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp lại GCNKNCMHTHH bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản chính GCNKNCMHTHH cần cấp lại (trường hợp giấy chứng nhận bị hỏng, sai thông tin);

c) 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm chụp trong vòng 06 tháng trở lại;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNKNCMHTHH chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNKNCMHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNKNCMHTHH được cấp lại 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đúng với số của GCNKNCMHTHH bị hỏng, mất.

Điều 15. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Có GCNKNCMHTHH.

2. Riêng đối với hoa tiêu hàng hải dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi, để được cấp GCNVHĐHTHH thì phải thực tập dẫn tàu an toàn ít nhất 18 lượt tại vùng hoa tiêu hàng hải đó và được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận.

Điều 16. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH bao gồm:

- a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;
- b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;
- c) 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm chụp trong vòng 06 tháng trở lại.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH được cấp 01 (một) bản chính cho hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng.

Điều 17. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động

1. Hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động phải có thời gian thực tập dẫn tàu ít nhất 06 tháng tại vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải nơi chuyển đến với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu (được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận) theo quy định dưới đây:

a) 100 lượt đối với các vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải: Quảng Ninh (trừ tuyến dẫn tàu vào khu chuyên tải Vạn Gia); Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định (trừ tuyến dẫn tàu vào các cảng biển Thái Bình, Nam Định); thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Nai - Bình Dương - Long An và Bà Rịa - Vũng Tàu - sông Tiền (trừ tuyến dẫn tàu quá cảnh qua sông Tiền);

b) 30 lượt đối với các vùng hoa tiêu hàng hải còn lại.

2. Hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động tại cảng dầu khí ngoài khơi thì phải có thời gian thực tập dẫn tàu ít nhất 03 tháng và 18 lượt dẫn tàu an toàn.

3. Đối với hoa tiêu hàng hải được cấp GCNVHĐHTHH tại 02 vùng trở lên, nếu quá 12 tháng quay lại vùng hoạt động cũ thì phải thực tập với số lượt dẫn tàu an toàn tối thiểu như sau:

- a) 06 lượt đối với hoa tiêu hàng hải dẫn tàu tại cảng dầu khí ngoài khơi;
- b) 30 lượt đối với từng hạng hoa tiêu hàng hải còn lại.

Điều 18. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải chuyển vùng hoạt động

1. Hồ sơ cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động bao gồm:
 - a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;
 - b) Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;
 - c) Bản sao GCNKNMHTHH;
 - d) 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm chụp trong vòng 06 tháng trở lại.
2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác.
3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.
4. Chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc kể, từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Cục Hàng hải Việt Nam cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động. Trường hợp không đủ điều kiện cấp GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
5. GCNVHĐHTHH đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải.

Điều 19. Điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

GCNVHĐHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất, sai thông tin hoặc hết thời hạn sử dụng. Trường hợp GCNVHĐHTHH hết thời hạn sử dụng phải đảm bảo các điều kiện như sau:

1. Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định.
2. Hoa tiêu hàng hải đã đảm nhiệm chức danh hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNMHTHH được cấp từ 24 tháng trở lên trong vòng 05 năm. Trường hợp không đủ 24 tháng thì phải qua thời gian thực tập lại ít nhất 03 tháng.
3. Thuyền trưởng tự dẫn tàu phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNMHTHH.

Điều 20. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Hồ sơ cấp lại GCNVHĐHTHH bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;

b) Bản chính GCNVHĐHTHH cần cấp lại (đối với trường hợp giấy chứng nhận bị hỏng, sai thông tin);

c) 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm chụp trong vòng 06 tháng trở lại;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế.

2. Tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

3. Cục Hàng hải Việt Nam nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định, vào sổ và hẹn trả kết quả đúng thời hạn quy định. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định (trong trường hợp nộp trực tiếp). Trong trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Hàng hải Việt Nam thông báo bằng văn bản chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Cục Hàng hải Việt Nam cấp lại GCNVHĐHTHH chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại GCNVHĐHTHH theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. GCNVHĐHTHH được cấp 01 bản chính cho hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng đúng với số của GCNVHĐHTHH bị hỏng, mất.

Điều 21. Kéo dài thời gian nâng hạng và thu hồi Giấy chứng nhận

1. Trong thời gian đảm nhiệm chức danh, hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải ít nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 03 tháng, nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 06 tháng, đặc biệt nghiêm trọng thì thời gian nâng hạng của hoa tiêu sẽ kéo dài thêm 12 tháng.

2. Các Giấy chứng nhận được cấp theo quy định tại Thông tư này bị thu hồi khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a) Sửa chữa, tẩy xóa, làm sai lệch nội dung Giấy chứng nhận;

b) Mua bán, cho thuê, cho mượn Giấy chứng nhận;

c) Khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ giả mạo trong hồ sơ xin cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận;

d) Thuyền trưởng tự dẫn tàu để xảy ra tai nạn hàng hải;

đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Phí và lệ phí cấp các loại Giấy chứng nhận

Phí và lệ phí cấp các loại Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và nộp tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận trước khi nhận Giấy chứng nhận.

Điều 23. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam

Thành lập Hội đồng thi hoa tiêu hàng hải, công nhận tốt nghiệp; cấp, cấp lại, thu hồi GCNKNCMHTHH, GCNVHĐHTHH theo quy định của Thông tư này.

Điều 24. Trách nhiệm của tổ chức hoa tiêu hàng hải

1. Tổ chức thực tập cho hoa tiêu hàng hải; sát hạch hoa tiêu hàng hải trong thời gian thực tập; xác nhận thời gian thực tế thực tập dẫn tàu và số lượt dẫn tàu an toàn cho các hoa tiêu hàng hải hoặc tập sự hoa tiêu hàng hải.

2. Bố trí hoa tiêu hàng hải phù hợp với GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.

3. Tạm đình chỉ công việc, xử lý kỷ luật theo đúng quy định pháp luật khi hoa tiêu hàng hải dẫn tàu có lỗi dẫn đến tai nạn hàng hải.

4. Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật cho hoa tiêu hàng hải về chuyên môn, tiếng Anh, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

5. Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hoa tiêu hàng hải.

6. Theo dõi, xác nhận quá trình thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải hoặc thuyền trưởng tự dẫn tàu.

Điều 25. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải khu vực

1. Giám sát hoạt động dẫn tàu biển ra, vào và hoạt động tại cảng biển của Hoa tiêu hàng hải nhằm bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường.

2. Xác nhận số lượt dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải và thuyền trưởng tự dẫn tàu.

3. Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực không cho phép thuyền trưởng được tự dẫn tàu trong trường hợp thời tiết xấu hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

2. Bãi bỏ các Thông tư sau:

a) Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;

b) Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH đã được cấp theo Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải và Thông tư sửa đổi, bổ sung số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015 vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Trương Quang Nghĩa

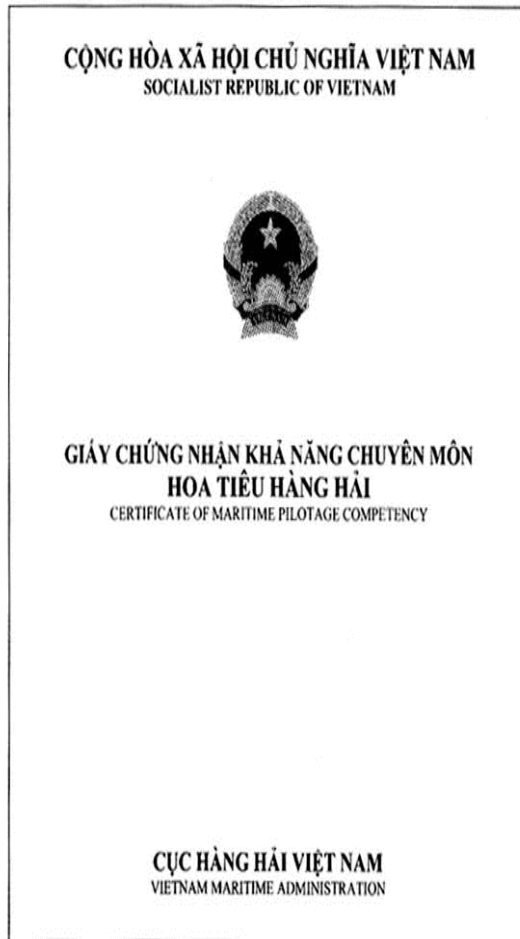
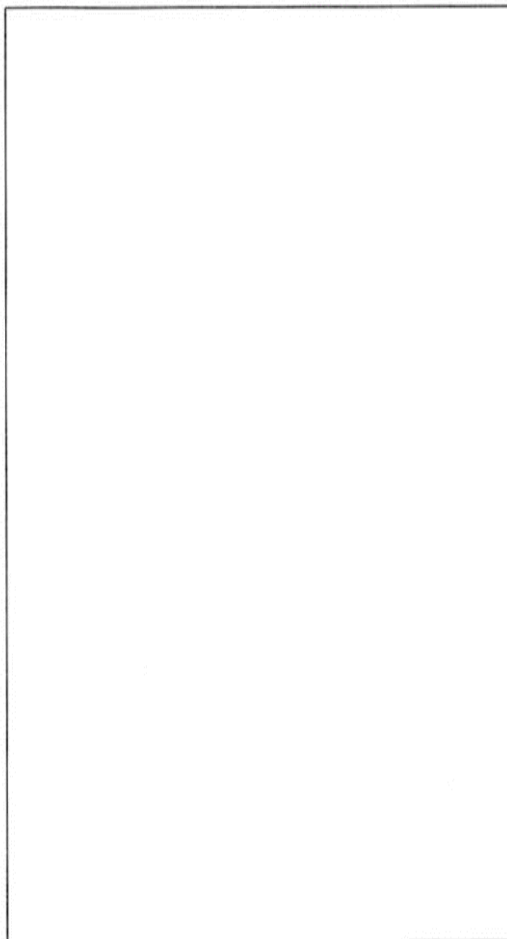
Phụ lục 1

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)



2. Mẫu giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (mặt trong)

(Kích thước 14 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI CERTIFICATE OF MARITIME PILOTAGE COMPETENCY Ảnh màu 3 cm x 4 cm Số:...../HTHH No.	CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM VIETNAM MARITIME ADMINISTRATION Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận: <i>By authorization of Minister of Transport, the Chairman of Vietnam Maritime Administration certifies that</i> Ông (bà): <i>Mr (Mrs).</i> Sinh ngày:..... Nơi sinh:..... <i>Date of birth Place of birth</i> Quốc tịch:..... <i>Nationality</i> Có đủ khả năng để dẫn tàu có tổng dung tích đến (GT):..... <i>To be able to pilot vessel up to GT</i> và có chiều dài tối đa (mét):..... <i>and length over all (m)</i> Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày:..... <i>This Certificate is valid until</i> Cấp tại Hà Nội, ngày..... tháng..... năm..... <i>Hanoi, date of issue</i>
--	---

Phụ lục 2

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Mẫu giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt ngoài)

(Kích thước 14cm x 20cm)

(Tên tuyến dẫn tàu)	
Giấy chứng nhận này được cấp đến:..... Thay đổi vùng hoạt động:..... Ngày thay đổi:..... Chữ ký và tên của người được ủy quyền	
Giấy chứng nhận này được cấp đến:..... Thay đổi vùng hoạt động:..... Ngày thay đổi:..... Chữ ký và tên của người được ủy quyền	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
--

2. Mẫu Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải (mặt trong)
(Kích thước 14 cm x 20 cm)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
	Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam chứng nhận:
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI	Ông (bà):.....
	Sinh ngày:.....
Ảnh màu 3 cm x 4 cm	Nơi sinh:.....
	Quốc tịch:.....
Số:...../GCN	Đơn vị công tác.....
	Có GCNKNCM hoa tiêu hàng hải số:.....
	Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
	(Tên vùng hoa tiêu hàng hải)
	
	
	
	
	Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

Phụ lục 3**MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP****GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI,
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI***(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)***Cơ quan chủ quản****Tên đơn vị (1)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số:
“V/v cấp GCNKNMHTTH,
GCNVHĐHTTH”

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Căn cứ Thông tư số/2016/TT-BGTVT ngày..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải, Công ty..... đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải cho các ông (bà) có tên dưới đây:

1. Họ và tên..... Sinh ngày...../...../..... Nơi sinh.....

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo Quyết định số...../QĐ-CHHVN ngày.... tháng.... năm.... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCM (Đại phó) thuyền trưởng tàu biển:..... cấp ngày:...

Thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển:..... tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Ba:..... tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNMHTTH: hạng Ba

Được dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải:.....

2. Họ và tên..... Sinh ngày...../...../..... Nơi sinh.....

Số GCNKNMHTTH hạng Ba:..... cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTTH hiện có:..... cấp ngày:.....

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNMHTTH hạng Ba:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Số GCNKNCM (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển:..... cấp ngày:.....

Thời gian đảm nhiệm chức danh (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển:..... tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhì:....tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTH: hạng Nhì

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

3. Họ và tên..... Sinh ngày...../...../..... Nơi sinh.....

Đã hoàn thành Khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao theo Quyết định số...../QĐ-CHHVN ngày.... tháng.... năm.... của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCMHTTH hạng Nhì:..... cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTTH hiện có:..... cấp ngày:.....

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhất:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTH: hạng Nhất

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

4. Họ và tên..... Sinh ngày...../...../..... Nơi sinh.....

Số GCNKNCMHTTH hạng Nhất:..... cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTTH hiện có:..... cấp ngày:.....

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTTH hạng Nhất:..... tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Thời gian thực tập HTHH Ngoại hạng:..... tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTTH: Ngoại hạng

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:..... (nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....
.....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

Thủ trưởng đơn vị (1)

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết, tương ứng với hạng hoa tiêu đề nghị.
(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

Phụ lục 4**MẪU TỜ KHAI DANH SÁCH TÀU BIỂN, THỜI GIAN DẪN TÀU AN TOÀN,
THỜI GIAN THỰC TẬP DẪN TÀU***(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)***Cơ quan chủ quản**
Tên đơn vị (1)**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

TỜ KHAI

Họ và tên hoa tiêu hàng hải/thuyền trưởng:.....

Sinh ngày:..... tháng..... năm..... Nơi sinh:.....

Đơn vị công tác:.....

Số GCNKNCMHTHH:..... ngày cấp:.....

Số GCNVHĐHTHH:..... ngày cấp:.....

Số GCNKNCM thuyền trưởng..... ngày cấp:.....

Khu vực được phép dẫn tàu:.....

.....
.....
.....Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải,
thuyền trưởng.....: ☐Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải,
thuyền trưởng.....: ☐

TT	Ngày dẫn tàu	Tên tàu	Tổng dung tích	Chiều dài tàu	Tuyến dẫn tàu		Ghi chú
					Từ	Đến	

**Xác nhận của Cảng vụ
hàng hải khu vực**
*(Nhận xét, ký tên và đóng dấu)***Xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải (2)**
*(Nhận xét, đánh giá, ký tên và đóng dấu)***Thủ trưởng đơn vị (1)**
*(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**Tích dấu ✓ vào ô ☐ tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

(2) Chỉ áp dụng đối với thuyền trưởng.

Phụ lục 5**MẪU PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN
CỦA HOA TIÊU HÀNG HẢI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Cơ quan chủ quản
Tên tổ chức hoa tiêu hàng hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

Họ và tên hoa tiêu sát hạch/đánh giá:.....
 Chức danh:.....
 Số GCNKNCMHTTH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:..... ngày cấp:.....
 Số GCNVHĐHTTH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:..... ngày cấp:.....
 Họ và tên người được sát hạch/đánh giá:.....
 Sinh ngày:..... tháng..... năm..... Nơi sinh:.....
 Đơn vị công tác:.....
 Chức danh:.....
 Số GCNKNCMHTTH:..... ngày cấp:.....
 Số GCNVHĐHTTH:..... ngày cấp:.....
 GCNKNCM thuyền trưởng..... Số..... ngày cấp.....
 Ngày sát hạch/đánh giá dẫn tàu:..... thời gian từ:..... đến:.....
 Tên tàu:..... GT:..... LOA:..... m
 Tuyển sát hạch/đánh giá dẫn tàu:.....

Kết quả sát hạch/đánh giá:
 Khả năng giao tiếp: tiếng Việt:..... điểm; tiếng Anh:..... điểm (1)
 Tuân thủ Quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển:..... điểm (1)
 Kỹ năng điều động tàu:..... điểm (1)
 Tư thế, tác phong: (Đạt/không đạt).....
 Nhận xét khác:.....

Hoa tiêu sát hạch/đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Thang điểm 10.

Phụ lục 6

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYỂN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI,
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Họ và tên:..... Nam, nữ:.....
 Sinh ngày:..... tháng..... năm..... Nơi sinh:.....
 Chức danh:.....
 Đơn vị công tác:.....
 GCNKHCMHTTH hạng:..... Số:..... Ngày cấp:.....
 GCNVHĐHTTH hạng:..... Số:..... Ngày cấp:.....
 GCNKNCM thuyền trưởng..... Số:..... Ngày cấp.....
 Được dẫn tàu trong vùng HTHH:.....

Đề nghị:

1. Cấp lại ☐ GCNKNCMHTTH ☐ GCNVHĐHTTH ☐

Lý do đề nghị cấp lại (mất, hư hỏng):.....

2. Thay đổi vùng hoạt động HTHH ☐

Được dẫn tàu trong trên các tuyến trong vùng HTHH:.....

(Nêu rõ tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian thực tập dẫn tàu:..... tháng; số lượt dẫn tàu an toàn:.....

Hồ sơ kèm theo gồm có:.....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Xác nhận của đơn vị (1)

*(Xác nhận, ký tên và
đóng dấu)*

Xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực (2)

(Xác nhận, ký tên và đóng dấu)

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Tích dấu √ vào ô ☐ tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

(2) Chỉ áp dụng đối với thuyền trưởng.